

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2018

Số: 192/2018/QĐST-HNGĐ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 215/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018, giữa:

Chị T sinh năm: 1989

Hộ khẩu thường trú: số 43 B, H, H

Và anh L sinh năm: 1985

Hộ khẩu thường trú: số 43 B, H, H

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Chị T và anh L tự nguyện đăng ký kết hợp ngày 26/02/2010 tại ủy ban nhân dân phường B, quận K, H (số 08, quyển 01/2010) nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Anh chị có 01 con chung là V, sinh ngày 04/02/2011. Sau ly hôn anh chị thoả thuận anh L nuôi con, chị T cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 7/2018 cho đến khi có sự thay đổi khác. Không ai được ngăn cản việc gặp gỡ, chăm sóc con chung.

- Về tài sản, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân gia đình: anh L tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh L đã nộp theo biên lai số 0002343 ngày 31/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC HÒA